

Số: 70/2024/QĐST-HNGĐ

Vân Canh, ngày 31 tháng 10 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 63/2024/TLST - HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2024 giữa:

\* Nguyên đơn: Chị Thanh Thị D, sinh năm 1983

\* Bị đơn: Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1983

Đồng địa chỉ: Làng C, xã C, huyện V, tỉnh Bình Định

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 10 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 10 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Thanh Thị D và anh Nguyễn Văn L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Chị Thanh Thị D và anh Nguyễn Văn L thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Thanh Thị D và anh Nguyễn Văn L thống nhất giao con chung là Nguyễn Thanh P, sinh ngày 04/3/2018 cho chị Thanh Thị D (Mẹ đẻ) được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Thanh Thị D không yêu cầu anh Nguyễn Văn L cấp dưỡng tiền nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung.

Vì lợi ích của con chung, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con.

2.3. Về tài sản chung: Chị Thanh Thị D và anh Nguyễn Văn L đều không yêu cầu Tòa giải quyết.

2.4. Về án phí: Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Chị Thanh Thị D và anh Nguyễn Văn L mỗi người phải chịu 75.000đ (Bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Chị Thanh Thị D chấp nhận nộp thay cho anh Nguyễn Văn L. Tổng số tiền án phí dân sự sơ thẩm chị Thanh Thị D phải nộp là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị Thanh Thị D đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003198 ngày 16/10/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định. Hoàn trả lại cho chị Thanh Thị D 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 06, 07 và 09 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh.Bình Định
- VKSND huyện Vân Canh;
- Chi cục THADS huyện Vân Canh;
- UBND xã Canh Hoà, H.Vân Canh  
(Giấy CNKH số 12/2011, quyền số 01/2009  
ngày 15/4/2011);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Mai Phương;**